

Bản án số:20/2018/HS-ST
Ngày 19- 4- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Tiến và ông Nguyễn Quang Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Châu- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái T, sinh ngày 13 tháng 5 năm 1989 tại tổ dân phố 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: tổ dân phố 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái L và bà Tạ Thị D; vợ con: Chưa có; tiền sự: Không, tiền án: có 05 tiền án:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2008/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2008, Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo xử phạt Nguyễn Thái T 9 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trị giá 3.200.000 đồng), bị cáo đã chấp hành xong án phí vào tháng 6 năm 2008.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2008/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2008, Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trị giá 3.100.000 đồng). Tổng hợp với Bản án số 10 ngày 16 tháng 4 năm 2008 là 08 tháng 27 ngày tù (đã được trừ 03 ngày bị tạm giữ), buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 01 năm 08

tháng 27 ngày tù; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 09 tháng 02 năm 2010, chấp hành xong án phí vào tháng 9 tháng 2008.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2011/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2011, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trị giá 530.000 đồng), bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19 tháng 3 năm 2012, chấp hành xong án phí vào tháng 5 năm 2011.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 163/2014/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2014, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trị giá 1.000.000 đồng), bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 13 tháng 11 năm 2014, chấp hành xong án phí vào tháng 02 năm 2014.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2015/HSST ngày 20/01/2015, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trị giá 7.000.000 đồng), bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24 tháng 4 năm 2017, chấp hành xong án phí vào tháng 03 tháng 2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25 tháng 12 năm 2017 đến nay, “có mặt”.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

Chị Đỗ Thị Thúy H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thái T là người nghiện ma túy từ năm 2010 cho đến nay. Khoảng 09 giờ 00' ngày 20 tháng 12 năm 2017, Nguyễn Thái T mua của 01 người nữ giới khoảng 40 tuổi, không rõ danh tính và mua của người này 01 gói ma túy (hêrôin) với giá 200.000 đồng và cất vào túi quần bên trái. Sau đó T đi vào hiệu thuốc mua 02 xi lanh bằng nhựa loại 3ml, 01 lọ nước cất hiệu NOVOCAIN loại 2ml, và đút xi lanh và lọ nước cất mua được vào trong túi quần bên phải để đi đến đoạn đường vắng người tại tỉnh lộ 305B thuộc địa phận khu phố 1, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc để sử dụng ma túy, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Bình Xuyên bắt quả tang; thu giữ tại túi quần bên trái phía trước đang mặc trên người của T 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng mảnh nilong màu xanh, bên trong là mảnh giấy vờ học sinh, trong cùng có chứa chất bột màu trắng, T khai đó là ma túy (Hêrôin) của T cất giấu để sử dụng, được niêm phong vào phong bì ký hiệu A. Ngoài ra còn tạm giữ tại túi quần bên phải phía trước của T 02 xi lanh bằng nhựa loại 3ml, 01 lọ nước cất hiệu NOVOCAIN loại 2ml.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Xuyên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại Tổ dân phố 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ được gì.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định số 41, Trung cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định gói nhỏ chất bột màu trắng đã thu giữ của T được niêm phong ký hiệu A.

Tại Kết luận giám định số 1566/KLGD ngày 23/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Chất bột trắng của mẫu ký hiệu A gửi đến giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, TT20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Khối lượng (T lượng) của mẫu gửi giám định là 0,2658gam (không phẩy hai sáu không năm gam, không kể bao bì). Khối lượng (trọng lượng) Heroin trong 0,2658gam mẫu là 0,1608gam.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng còn lại sau giám định cho cơ quan trung cầu gồm 0,1300 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên, Nguyễn Thái T đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình.

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKSBX ngày 04 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố Nguyễn Thái T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o, khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm p khoản 1 Điều 46, của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thái T từ 06 năm đến 07 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Đề nghị áp dụng khoản 1, 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự 1999; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 0,1300 gam mẫu và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định và các vật chứng là công cụ phạm tội.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người làm chứng chị Đỗ Thị Thúy Hồng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra chị Hồng đã khai đầy đủ phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và sự việc xảy ra ngày 20 tháng 12 năm 2017 đúng như lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại Điều tra viên, Kiểm sát viên, truy tố, xét xử; không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thái T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, bị cáo khai nhận: khoảng 12h00' giờ ngày 20/12/2017, tại đường tỉnh lộ 305B thuộc địa phận khu phố 1, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc Công an huyện Bình Xuyên tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thái T có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thu giữ tại túi quần bên trái phía trước đang mặc trên người của T 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng mảnh nilong màu xanh, bên trong là mảnh giấy vò học sinh, trong cùng có chứa chất bột màu trắng, có trọng lượng heroin là 0,1608 gam.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và vật chứng vụ án thu giữ được. Bản thân Nguyễn Thái T đã có 05 tiền án chưa được xóa án tích là tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của Nguyễn Thái T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội danh được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm, nhưng Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017) và theo quy định tại Nghị quyết 41/2017/NQ-QH14 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và khoản 3, Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 của Quốc Hội Nước CHXHCNVN, về việc áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm là nhẹ hơn so với điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy, xét xử bị cáo Nguyễn Thái T theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính chất độc quyền về quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân, phát sinh các tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến phong trào phòng chống các tệ nạn xã hội ở địa phương, loại tội phạm này hiện nay ngày càng ra tăng; vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo và xử phạt bị cáo mức hình phạt tù mới có tác dụng răn đe và

phòng ngừa chung, vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên là phù hợp.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo lại có 05 tiền án nhưng không lấy đó là bài học lại tiếp tục phạm tội là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017); tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999,

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định; vì vậy, miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo T.

Đối với người phụ nữ không quen biết là người đã bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra không xác định được tên, địa chỉ của người phụ nữ này; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chị Đỗ Thị Thúy Hồng đã bán xi lanh cho T nhưng không biết T sử dụng vào việc phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với mẫu vật còn lại sau giám định gồm 0,1300 gam mẫu ma túy và toàn bộ bao gói cơ quan giám định hoàn trả lại, 02 xi lanh 3ml, 01 lọ nước cất hiệu NOVOCAIN 2ml, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí : Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái T 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20 tháng 12 năm 2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy 0,1300 gam ma túy cùng toàn bộ bao gói, 02 xi lanh 3ml, 01 lọ nước cất hiệu NOVOCAIN 2ml. Tất cả vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 16 tháng 04 năm 2018.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thái T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CA huyện Bình Xuyên (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

Sửa chữa ở đây được hiểu là sửa lại những cái bị hư hỏng (như sửa lại chiếc xe bị hỏng, sửa chiếc ghế bị gãy do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra).

Bồi thường là việc đền bù lại những thiệt hại mà mình đã gây ra cho người khác (Ví dụ như con anh lấy xe đạp của người khác nay cháu đã bán chiếc xe đó lấy tiền tiêu xài, nay không thể tìm được chiếc xe đạp đó nên gia đình anh đã mua một chiếc xe đạp khác hoặc trả cho người bị hại hoặc trả tiền bằng giá trị của một chiếc xe đạp cho người bị hại).

Đối với những thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm thì người phạm tội hoặc đại diện gia đình họ tự nguyện đưa cho gia đình người bị hại một khoản tiền chữa bệnh, tiền viện phí, tiền trợ cấp khó khăn thì chỉ được coi đó là tự nguyện khắc phục hậu quả chứ không phải là bồi thường).

Khắc phục hậu quả là khắc phục những thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp do hành vi phạm tội gây nên mà những thiệt hại này không thể bồi thường hay sửa chữa được. Trường hợp gia đình anh đưa người bị hại đi bệnh viện, lo chạy chữa vết thương, chi tiền thuốc men, viện phí được coi là khắc phục hậu quả.